

— Nếu về cấp quân hàm hoặc chức vụ bị giáng một bậc, thì thời gian phục vụ để xét khen thưởng phải kéo dài thêm hai năm.

— Nếu về cả cấp quân hàm và chức vụ đều bị giáng một bậc, thì thời gian phục vụ để xét khen thưởng phải kéo dài thêm ba năm.

d) Những người phạm sai lầm bị khiển trách hoặc cảnh cáo, mà sau đó đã tiến bộ, tích cực công tác, thì được xét khen thưởng đúng mức như pháp lệnh quy định. Nếu trong một thời hạn xét khen thưởng mà có hai lần bị cảnh cáo, thời gian phục vụ để xét khen thưởng phải kéo dài thêm một năm, và chỉ được xét khen thưởng khi đã có tiến bộ.

e) Khi xét khen thưởng về thời hạn phục vụ nào, thì chỉ tính đến những vụ bị thi hành kỷ luật trong thời hạn ấy.

g) Những cán bộ và chiến sĩ sau khi ra ngoài Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vũ trang mà phạm sai lầm và bị xử phạt theo các hình thức sau đây thì không được khen thưởng :

- Bị tước quyền bầu cử và ứng cử.
- Bị tòa án phạt tù (tù ở cũng như tù treo).
- Bị tước danh hiệu sĩ quan dự bị, hạ sĩ quan dự bị, hay là binh sĩ dự bị.
- Bị thải hồi hoặc bị bắt buộc phải thôi việc (đối với cán bộ, công nhân, nhân viên làm việc ở các cơ quan và xí nghiệp của Nhà nước, ở các đoàn thể nhân dân).

Đối với trường hợp bị giáng chức, thì khen thưởng thấp một bậc.

#### E. Điều kiện được xếp vào "loại giỏi về mọi mặt".

Điều kiện này chỉ áp dụng với quân nhân làm nghĩa vụ quân sự đang tại ngũ. Được xếp vào loại giỏi về mọi mặt nghĩa là : trong thời gian phục vụ đã luôn luôn tích cực công tác và học tập, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ, chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ, điều lệnh, điều lệ và không bị một hình thức kỷ luật nào. Về kỹ thuật, nghiệp vụ thì được xếp vào loại giỏi theo tiêu chuẩn do các cơ quan có thẩm quyền quy định và được cấp chỉ huy trung đoàn hoặc một cấp tương đương với cấp ấy xác nhận.

#### IV. THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Theo quy định của Pháp lệnh, việc khen thưởng huân chương Chiến sĩ vẻ vang các hạng do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định và việc tặng thưởng huy chương Chiến sĩ vẻ vang do Hội đồng Chính phủ quyết định.

Nay quy định thủ tục xét và đề nghị khen thưởng như sau :

1. Bộ Quốc phòng và Bộ Công an tổ chức việc xét và đề nghị khen thưởng những cán bộ và chiến sĩ tại ngũ.

2. Đối với những cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân đã chuyển ngành hiện đang công tác ở

cơ quan nào thì thủ trưởng cơ quan ấy xét và đề nghị khen thưởng. Đề nghị này phải gửi đến tỉnh đội hoặc thành đội địa phương để cơ quan này tập trung và đề nghị lên cấp trên theo hệ thống tổ chức của Quân đội. Đối với những cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân đã phục viên và về các địa phương, thì Ủy ban hành chính xã hoặc khu phố xét và đề nghị lên Ủy ban hành chính huyện hoặc quận, Ủy ban hành chính huyện, quận báo cáo lên Ủy ban hành chính tỉnh hoặc thành phố. Khi Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố duyệt xong, thì các đề nghị phải được chuyển sang tỉnh đội hoặc thành đội để tập trung và báo cáo lên cấp trên theo hệ thống tổ chức của Quân đội. Các cơ quan xã đội, huyện đội và tỉnh đội có nhiệm vụ giúp Ủy ban hành chính cùng cấp trong việc xét khen thưởng.

Đối với những cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang đã chuyển ngành, phục viên, thì việc xét khen thưởng cũng tiến hành như trên ; cơ quan Công an các cấp có nhiệm vụ giúp Ủy ban hành chính cùng cấp trong công tác xét khen thưởng này. Khi Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố duyệt xong, thì các đề nghị phải được chuyển cho Ty hoặc Sở Công an để tập trung và báo cáo lên Bộ Công an.

3. Những đề nghị khen thưởng huân chương và huy chương Chiến sĩ vẻ vang cho cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân hiện tại ngũ hoặc đã xuất ngũ do Bộ Quốc phòng thẩm duyệt và báo cáo lên Hội đồng Chính phủ.

Những đề nghị khen thưởng cho cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang hiện tại ngũ hoặc đã xuất ngũ do Bộ Công an thẩm duyệt và báo cáo lên Hội đồng Chính phủ.

4. Bộ Quốc phòng và Bộ Công an chịu trách nhiệm làm kế hoạch cụ thể thi hành thông tư này.

Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 1962 \*

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

**THÔNG TƯ số 31-TTg ngày 8-3-1962 về việc thi hành một số chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, thưởng tăng năng suất cho những người tư sản làm việc trong các xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh.**

Sau khi được công nhận hợp doanh với Nhà nước, hầu hết những người tư sản là chủ cũ đều được sắp xếp công tác tùy theo khả năng từng người trong các xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh. Qua một thời gian lao động, số đông người tư sản đã tỏ ra có những cố gắng nhất định như : hoàn thành công tác giao phó, học tập nghề nghiệp, phát huy sáng kiến, xây dựng thái độ phục vụ nhân dân...

Đề khuyến khích, giúp đỡ người tư sản tiếp tục phát huy khả năng lao động để tự cải tạo mình và đóng góp vào hoạt động của xí nghiệp, cửa hàng, Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ ngày 24-11-1961 đã quyết định thi hành một số chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và thưởng tăng năng suất cho những người tư sản làm việc trong các xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh. Cụ thể những chế độ và mức độ cần thi hành như sau:

## I. VỀ CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI

### a) Ốm đau:

— Khi ốm đau, người tư sản được đi khám bệnh, chữa bệnh tại các tổ chức Y tế của Nhà nước, theo chế độ áp dụng cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh.

— Nếu ốm đau, mà phải nghỉ việc để điều trị, thì cũng được hưởng trợ cấp thay lương (theo chế độ áp dụng cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng). Riêng về tiền viện phí, khi nằm điều trị ở bệnh viện, hoặc tiền thuốc men khi điều trị ngoại trú (do y sĩ, bác sĩ quyết định) thì căn cứ vào hoàn cảnh sinh sống và thái độ lao động của từng người mà giải quyết như sau:

Người nào mà hoàn cảnh sinh sống có khó khăn và có thái độ lao động tốt, thì được xét cấp hoặc toàn bộ (nếu hoàn cảnh sinh sống có khó khăn nhiều) hoặc một nửa (nếu hoàn cảnh sinh sống khó khăn ít). Đối với những người tuy hoàn cảnh, sinh sống có khó khăn nhưng thái độ lao động chưa tốt, thì cũng được xét để cấp nhưng với mức độ thấp hơn.

Người nào mà hoàn cảnh sinh sống không khó khăn (đời sống còn cao hơn nhiều so với đời sống của công nhân, viên chức) thì nói chung là không cấp. Nhưng nếu là người có nhiều biểu hiện tốt trong lao động, thì cũng được xét cấp một phần để bồi dưỡng sức lao động.

Việc cấp tiền viện phí, tiền thuốc men nêu trên do ban chấp hành công đoàn nơi người tư sản làm việc, nhận xét và đề nghị với Giám đốc xí nghiệp, cửa hàng.

### b) Thai sản:

— Khi có thai, người phụ nữ tư sản được đi khám thai, và khi sinh đẻ được nằm tại các tổ chức y tế của nhà nước; trong khi sinh, thì được hưởng các khoản trợ cấp: về lương, tiền bồi dưỡng, tiền tã lót và các khoản phí tổn khác theo như chế độ áp dụng cho nữ công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh.

— Trường hợp xảy thai, đẻ non, đẻ sinh đôi, sinh ba, mất sữa, nuôi con mọn... thì cũng được hưởng các chế độ phụ cấp theo chế độ áp dụng cho nữ công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng.

Sau khi hết hạn nghỉ đẻ được hưởng lương, nếu bị ốm đau và được y sĩ, bác sĩ xét cần phải nghỉ thêm để điều trị, thì cũng được hưởng các chế độ đãi ngộ khi ốm đau như đã nêu trên (mục a),

### c) Tai nạn lao động:

Những người tư sản bị tai nạn lao động, trong khi làm nhiệm vụ cho xí nghiệp, cửa hàng thì được hưởng các chế độ đãi ngộ như chế độ áp dụng cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp cửa hàng công tư hợp doanh.

— Nếu do tai nạn lao động, mà phải nằm điều trị ở bệnh viện, thì được hưởng các khoản trợ cấp thay lương, tiền thuốc men, bồi dưỡng, tiền phí tổn và tiền tàu xe đi bệnh viện và ở bệnh viện về.

— Nếu do tai nạn lao động mà thành cổ tật, sức lao động sút kém, không còn khả năng lao động để tiếp tục nghề nghiệp cũ, mà phải chuyển sang học làm nghề mới, hoặc bị tàn phế phải thôi việc (về nhà hay vào trại an dưỡng) thì đều được hưởng các khoản trợ cấp về: thương tật, học nghề, thôi việc, trợ cấp tàn phế, và các khoản trợ cấp khác áp dụng cho các trường hợp đó.

— Nếu bị chết vì tai nạn lao động thì thân nhân (cha mẹ vợ con...) được hưởng những chế độ trợ cấp về tiền phi tổn chôn cất, tiền tuất.

Trường hợp chết do vết thương tái phát, cũng được hưởng quyền lợi như trên.

## II. CHẾ ĐỘ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Người tư sản làm việc trong các xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh, được hưởng các chế độ về nghỉ những ngày lễ chính thức, ngày chủ nhật được nghỉ phép hàng năm và được cấp tiền tàu xe như công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh.

Nếu do yêu cầu công tác trong xí nghiệp, cửa hàng, mà người tư sản trực tiếp tham gia sản xuất phải làm thêm giờ, thêm kíp hoặc làm việc những nơi có chất độc, nơi nguy hiểm, thì cũng được hưởng các chế độ phụ cấp và trang bị về các trường hợp này.

## III. THƯỞNG TĂNG NĂNG SUẤT:

Trong quá trình lao động những người tư sản, có những cố gắng trong sản xuất, kinh doanh, những phát minh, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đều được hưởng các chế độ khen thưởng như công nhân, viên chức trong xí nghiệp, cửa hàng. Người tư sản được tham gia phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa và đến kỳ sơ kết, tổng kết, nếu có thành tích được công nhân thừa nhận, thì được xí nghiệp, cửa hàng tuyên dương và khen thưởng (về tinh thần và vật chất).

Thông tư này áp dụng cho tất cả những người tư sản được chính thức xếp việc, hiện đang công tác trong các xí nghiệp, cửa hàng công tư hợp doanh hoặc được chuyển vào làm công tác trong các xí nghiệp, cửa hàng quốc doanh. Riêng đối với những người tư sản cải tạo trong xí nghiệp hợp tác, hoặc trong hợp tác xã (thủ công nghiệp và tiểu thương) thì không áp dụng thông tư này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành; những quy định tạm thời của các Ủy ban hành chính địa phương trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Bộ Lao động chịu trách nhiệm giải thích và hướng dẫn thi hành thông tư này.

Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 1962

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THÁNH NGHỊ

### **CHỈ THỊ số 32-TTg ngày 8-3-1962 về việc phân công nghiên cứu và giải quyết một số khó khăn về trang bị dụng cụ phòng hộ lao động.**

Trong mấy năm qua, do yêu cầu bảo vệ sức khỏe công nhân và bảo đảm an toàn trong sản xuất, các Bộ, các ngành đã cố gắng trong việc đặt mua hoặc sản xuất những dụng cụ bảo hộ lao động. Tuy vậy, việc sản xuất, phân phối, sử dụng và bảo quản trang bị dụng cụ phòng hộ nhằm bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe công nhân còn nhiều thiếu sót và nhược điểm:

— Trang bị dụng cụ phòng hộ sản xuất ra chưa bảo đảm quy cách, phẩm chất; chưa thích hợp với tình hình sản xuất và xây dựng trong nước;

— Một số dụng cụ phòng hộ cần mua nước ngoài thường thiếu kế hoạch cụ thể, hàng nhập không kịp thời, có loại không thích hợp với khổ người và điều kiện khí hậu ở nước ta;

— Việc quản lý sản xuất và phân phối chưa chặt chẽ; hàng năm các ngành chưa lập được kế hoạch đầy đủ để sản xuất, do đó hàng sản xuất ra lúc thừa, lúc thiếu;

— Công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức sử dụng và bảo quản trong công nhân chưa đầy đủ, nên nhiều nơi dụng cụ phòng hộ không được sử dụng đúng, gây lãng phí lớn cho công quỹ.

Để khắc phục những thiếu sót nói trên góp phần đẩy mạnh công tác bảo hộ lao động phục vụ sản xuất, xây dựng và căn cứ vào đề nghị của hội nghị các ngành do Bộ Lao động triệu tập ngày 15-11-1961, Thủ Thủ tướng quy định một số biện pháp giải quyết sau đây:

1. Trong khi chờ đợi việc thành lập cơ quan nghiên cứu khoa học bảo hộ lao động, cần có sự phân công giữa các ngành có trách nhiệm để nghiên cứu quy cách, mẫu mực, phẩm chất các loại dụng cụ phòng hộ có thể sản xuất trong nước.

Việc nghiên cứu này, dựa theo phương hướng sau đây:

— Bộ Lao động sẽ đặt một số loại trang bị dụng cụ phòng hộ ở các nước xã hội chủ nghĩa về cung cấp cho các ngành làm mẫu mà nghiên cứu lại quy cách, mẫu mực cho phù hợp với khổ người, điều kiện khí hậu và điều kiện sản xuất ở nước ta.

— Tận dụng được nguyên vật liệu hiện có trong nước để giảm bớt sự chi phí về ngoại tệ và kịp thời phục vụ yêu cầu của sản xuất và xây dựng.

— Khai thác và sử dụng những kinh nghiệm của quần chúng góp ý vào việc nghiên cứu cải tiến trang bị phòng hộ.

2. Các Bộ: Lao động, Y tế Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ, Kiến trúc, Giao thông vận tải, Thủy lợi và điện lực cùng với sự tham gia của Ủy ban Khoa học Nhà nước, Tổng Công đoàn Việt Nam, có trách nhiệm nghiên cứu và ban hành những tiêu chuẩn cụ thể về quy cách, mẫu mực các loại dụng cụ phòng hộ.

Căn cứ vào khả năng và phương tiện của mỗi ngành, Thủ Thủ tướng phân công trách nhiệm cụ thể như sau:

— Bộ Lao động chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp tình hình, phát hiện những thiếu sót và bất hợp lý cần nghiên cứu cải tiến; chủ trì các cuộc họp với các ngành; chủ trì hội đồng kiểm nghiệm và cùng với Ủy ban Khoa học Nhà nước xác nhận quy cách, mẫu mực trang bị dụng cụ phòng hộ đã nghiên cứu; đôn đốc và theo dõi chương trình nghiên cứu đã đề ra.

— Bộ Công nghiệp nặng và Viện Vệ sinh (Bộ Y tế) nghiên cứu quy cách mẫu mực các loại dụng cụ phòng chống nhiễm độc và chống bụi. Trước mắt cần nghiên cứu các loại khẩu trang, các loại mặt nạ, ủng, găng tay cao su chống tác hại của các hóa chất độc.

— Bộ Thủy lợi và điện lực nghiên cứu quy cách mẫu mực các loại dụng cụ cách điện. Trước mắt là ủng, găng tay, mũ và thảm cao su cách điện.

— Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu quy cách mẫu mực các loại phao bơi; các loại quần áo công tác, găng, ghệt bằng vải thường và vải dày (bạt).

— Bộ Công nghiệp nhẹ và Viện mắt (Bộ Y tế) nghiên cứu quy cách mẫu mực các loại kính đeo mắt (kính trắng, kính màu, kính hàn...).

— Bộ Kiến trúc nghiên cứu quy cách mẫu mực và phẩm chất các loại dây an toàn (bằng vải, da, dây gai... kể cả sức chịu đựng của móc sắt) và các loại mũ an toàn.

— Ủy ban Khoa học Nhà nước tham gia ý kiến với các ngành nói trên về mặt khoa học kỹ thuật và quy định tiêu chuẩn các loại dụng cụ phòng hộ.

— Đề nghị Tổng Công đoàn Việt-Nam phụ trách việc tuyên truyền giáo dục quần chúng sử dụng dụng cụ phòng hộ và thu thập ý kiến của họ góp vào việc nghiên cứu cải tiến trang bị phòng hộ.

3. Bộ Công nghiệp nhẹ có trách nhiệm quản lý thống nhất và hướng dẫn sản xuất đối với những mặt hàng có thể sản xuất trong nước. Hàng năm Bộ Nội thương căn cứ vào kế hoạch của các ngành, các cơ sở mà đặt hàng cho các xí nghiệp, các hợp tác xã thủ công nghiệp được phép sản xuất theo đúng tiêu chuẩn quy định; đồng thời cần có kế hoạch quản lý việc kinh doanh, phân phối các mặt hàng cho thống nhất.